

Số: **03** /BC- HĐND

Đắk Nông, ngày **18** tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO

**Việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo
(từ ngày 01/7/2016 đến ngày 01/7/2021)**

Kính gửi:

- Đoàn giám sát Ủy Ban Thường vụ Quốc hội;
- Đoàn đại biểu quốc hội tỉnh Đắk Nông.

Thực hiện kế hoạch số 76/KH-ĐGS ngày 24/10/2021 của Đoàn giám sát Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc báo cáo việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo từ ngày 01/7/2016 đến ngày 01/7/2021, HĐND tỉnh Đắk Nông báo cáo kết quả thực hiện như sau:

PHẦN I

**VIỆC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TIẾP CÔNG DÂN VÀ GIẢI
QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

HĐND tỉnh xác định việc lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ chính trị quan trọng và thường xuyên, do đó HĐND tỉnh luôn nghiên cứu đổi mới phương thức triển khai, thực hiện các văn bản, chủ trương của Đảng, Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ chính trị; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị; các Nghị quyết, Kết luận của Bộ chính trị, Ban Bí thư qua các đợt sơ kết, tổng kết Chỉ thị số 35-CT/TW; từ đó nâng cao nhận thức của các đại biểu HĐND tỉnh trong việc triển khai thực hiện nhất quán các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Ngoài ra, để cụ thể hóa công tác lãnh đạo, chỉ đạo, HĐND tỉnh đã ban hành các Nghị quyết, các chương trình hoạt động của HĐND tỉnh, trong đó chú trọng đến hoạt động tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, giám sát việc giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân; đặc biệt phát huy, vai trò trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

Trong thời gian qua, các đại biểu HĐND tỉnh và cán bộ công chức Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh đã nghiên cứu và thực hiện nghiêm các quy định về Luật Tiếp công dân, Luật khiếu nại, tố cáo; Nghị quyết số 759/2014/UBTVQH13 ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết về hoạt động tiếp công dân của các cơ quan của Quốc hội, đại biểu Quốc hội, HĐND và đại biểu HĐND các cấp; Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND. Trong hoạt động tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, các đại biểu HĐND đã kết hợp với việc giải thích, tuyên truyền phổ biến pháp luật và áp dụng các quy định để trả lời đơn và giải thích khi công dân có phản ánh, kiến nghị.

Đảng ủy, Lãnh đạo Văn phòng đã lãnh đạo chỉ đạo kịp thời đối với công tác tiếp dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo. Sau buổi tiếp công dân, tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh đã giao phòng Dân nguyện tổng hợp nghiên cứu, phân loại đơn, hướng dẫn công dân khiếu nại tố cáo đúng quy định và ban hành văn bản chuyển đơn đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Hàng tháng, hàng quý đã theo dõi kết quả giải quyết đơn của các cơ quan đơn vị. Đối với những đơn chậm hoặc quá thời hạn trả lời, giải quyết Thường trực HĐND tỉnh ban hành các văn bản đôn đốc, đề nghị giải quyết.

Kết quả ban hành pháp luật của HĐND tỉnh:

Số lượng văn bản quy phạm pháp luật gồm:

Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017, quy định nội dung, mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Số lượng các văn bản hướng dẫn và văn bản chỉ đạo, điều hành đã ban hành gồm:

Quyết định số 11/QĐ-HĐND ngày 31/5/2017 của Thường trực HĐND tỉnh về việc ban hành quy chế tiếp công dân của Thường trực HĐND và đại biểu HĐND tỉnh Đắk Nông khóa III, nhiệm kỳ 2016-2021.

Quyết định số 04/QĐ-HĐND tháng 01/3/2017 của Thường trực HĐND tỉnh về việc cử công chức tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân của tỉnh.

Quyết định số 32/QĐ-VP ngày 30/5/2017 của Chánh Văn phòng HĐND tỉnh về việc ban hành Nội quy tiếp công dân tại phòng tiếp công dân, Văn phòng HĐND tỉnh Đắk Nông.

Thông báo số 19/TB-HĐND ngày 31/5/2017 của Thường trực HĐND tỉnh về lịch tiếp công dân của đại biểu HĐND tỉnh Đắk Nông khóa III, nhiệm kỳ 2016-2021.

Các văn bản về việc tiếp công dân được ban hành phù hợp với các quy định của Trung ương và chức năng nhiệm vụ của cơ quan trong công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo. Là cơ sở để thực hiện việc tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại tố cáo một cách kịp thời, gắn với trách nhiệm của từng cá nhân, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TIẾP CÔNG DÂN VÀ XỬ LÝ ĐƠN, THƯ

1. kết quả tiếp công dân:

Nhằm thực hiện tốt công tác tiếp công dân theo Luật Tiếp công dân 2013; Nghị quyết 759/2014/UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành ngày 15/5/2014 *quy định chi tiết về hoạt động tiếp công dân của các cơ quan của Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp*; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ *quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân 2013*, Thường trực HĐND tỉnh Đắk Nông đã xây dựng kế hoạch tiếp công dân, trong đó phân công Thường trực HĐND, đại biểu HĐND tiếp công dân định kỳ hàng tháng theo quy chế phối hợp và lịch tiếp công dân của tỉnh.

Số lượt công dân đã tiếp từ ngày 01/7/2016 đến ngày 01/7/2021: Tiếp 376 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên tổng số 186 vụ việc, trong đó số đoàn đông người là 53 đoàn, đã được cán bộ tiếp công dân giải thích trực tiếp 25 vụ việc, nhận và chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết 161 vụ việc.

Từ tháng 01/7/2016 – 01/7/2021, Thường trực HĐND, các vị ĐBHD tỉnh nghiêm túc thực hiện tiếp công dân theo phân công của Thường trực tại Quyết định số 11/QĐ-HĐND ban hành ngày 31/05/2017; chủ động đưa nhiệm vụ tiếp công dân vào Chương trình công tác trọng tâm của nhiệm kỳ 2016 -2021 và chỉ đạo Văn phòng tham mưu về công tác tiếp công dân sát sao, đầy đủ.

Bên cạnh đó, Thường trực HĐND tỉnh bố trí cán bộ tiếp công dân vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần tại Văn Phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh để tiếp nhận đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; thường xuyên cử cán bộ phụ trách công tác tiếp công dân chủ động liên hệ với Ban Tiếp công dân của Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm đảm bảo việc tổ chức tiếp công dân cho Thường trực HĐND, đại biểu HĐND định kỳ hàng tháng hoặc khi công dân đăng ký. Trong đó phân công đồng chí Phó Chánh Văn phòng phụ trách trực tiếp và 01 Trưởng phòng và chuyên viên thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo. Công tác tiếp đón, bố trí phòng tiếp dân, phong cách ứng xử với tiêu chí hướng đến sự hài lòng của người dân.

Thông qua công tác tiếp dân, Thường trực HĐND tỉnh đã kết hợp hướng dẫn, tuyên truyền, giải thích pháp luật để công dân nhận thức đúng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, xác định rõ quyền và nghĩa vụ của công dân trong việc thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo để vừa

phát huy quyền làm chủ của nhân dân, vừa tạo niềm tin của công dân đối với Đảng và Nhà nước.

Từ năm 2019, thời điểm bùng phát dịch covid 19 đến nay, để đảm bảo công tác phòng , chống dịch theo quy định nên công dân hạn chế đến trụ sở tiếp công dân.

2. Kết quả tiếp nhận, xử lý đơn, thư:

2.1. Tiếp nhận đơn, thư:

Trong kỳ báo cáo, Thường trực HĐND tỉnh đã tiếp nhận 668 đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân trên tổng số 425 vụ việc; trong đó:

* **Khiếu nại:** 210 đơn, thư (*chiếm 31,4%*).

- Nội dung chủ yếu tập trung đến vấn đề về phương án hỗ trợ, giải tỏa - đền bù các dự án: Thủy điện 6 Đồng Nai 3-4, khu tái định cư Đắc Nia – Gia Nghĩa (Làng quân nhân), Nhà máy Alumin Nhân Cơ, đường Bắc – Nam giai đoạn 2, khu tái định cư Đắc Plao; công trình năng lượng điện gió Đắc N’Drung; khu dân cư tập trung Tổ 3, thị trấn Ea Tling, Cư Jút; Hồ chứa nước Đắc N’Ting; cụm công trình thủy lợi Gia Nghĩa;

Bên cạnh đó còn có nội dung khiếu nại khác như Quyết định hành chính của Ủy ban nhân dân; Quyết định khởi tố bị can của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an; Bản án của Tòa án nhân dân; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân; khiếu nại việc giải quyết tranh chấp đất, tài sản trên đất giữa người dân với nông lâm trường, doanh nghiệp (Công ty TNHH MTV Nam Nung, Công ty TNHH Nam Tây Nguyên, ...).

* **Tố cáo:** 154 đơn, thư (*chiếm 23%*).

Nội dung cơ bản gồm tố cáo cán bộ (sử dụng bằng cấp giả, ký ban hành văn bản sai thẩm quyền, có dấu hiệu làm trái khi thi hành công vụ) và tố giác tội phạm (chủ yếu là tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản, hủy hoại tài sản, lấn chiếm đất, cưỡng đoạt tài sản, cố ý gây thương tích).

* **Kiến nghị, phản ánh:** 304 đơn, thư (*chiếm 45,6%*).

Nội dung đơn, thư kiến nghị, phản ánh ngày càng mở rộng, liên quan đến nhiều khía cạnh về quản lý nhà nước, chẳng hạn:

- Tình hình ô nhiễm môi trường, khói bụi, tiếng ồn do nhà máy Alumin - Nhân Cơ; công ty Hồng Hà khai thác mỏ đá; một số trại chăn nuôi heo trong khu dân cư; tình trạng xử lý rác thải;

- Chính sách xã hội (chính sách người có công cách mạng, chế độ chất độc da cam, hộ nghèo); việc chi trả lương và BHXH tại một số đơn vị; việc thu các khoản phí sai quy định trong trường học;

- Kiến nghị hỗ trợ Covid – 19, hỗ trợ hạn hán;

- Kiến nghị phục hồi điều tra vụ án hình sự; xem xét vụ án theo thủ tục giám đốc thẩm; ngừng cưỡng chế thi hành án;

- Kiến nghị việc vi phạm quy trình giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; quy trình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

Với tổng số 668 đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân mà Thường trực HĐND tỉnh nhận được thì có 435 đơn, thư thuộc lĩnh vực hành chính (chiếm 66,1%), còn lại 233 đơn, thư thuộc lĩnh vực tư pháp (chiếm 33,9%).

Các số liệu được thể hiện chi tiết tại Phụ lục 4 đính kèm theo Báo cáo.

2.2. Kết quả xử lý đơn, thư:

Từ 1/7/2016 đến 1/7/2021, Thường trực HĐND tỉnh đã chuyển 433 đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết; nhận được 286 văn bản phản hồi từ các cơ quan, đơn vị (chiếm 66 %). Việc giải quyết đơn, thư của các cơ quan, nhất là trong lĩnh vực đất đai bị kéo dài vì không thể tiến hành thực địa, xác minh trong khoảng thời gian áp dụng giãn cách xã hội.

Bên cạnh đó, Thường trực HĐND tỉnh thực hiện hướng dẫn 68 trường hợp đơn, thư; lưu 167 đơn, thư. Phần lớn các đơn, thư xếp lưu vì lý do trùng lặp, gửi liên tục; đơn không đủ điều kiện xử lý: đơn đã được gửi cho nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong đó đã gửi đến đúng cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc đúng người có thẩm quyền giải quyết; đơn đã được hướng dẫn một lần về cùng nội dung; đơn không có chữ ký cho tên người làm đơn; đơn không rõ nội dung; đơn đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết đúng quy định.

3. Kết quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn, thư

Do hầu hết các đại biểu HĐND tỉnh đều là cán bộ lãnh đạo các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện do đó việc quán triệt, triển khai của HĐND tỉnh về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gặp nhiều thuận lợi.

HĐND tỉnh đã nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động phối hợp với UBMTTQVN tỉnh và các cơ quan liên quan trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; lãnh đạo các đại biểu HĐND tỉnh phát huy vai trò, trách nhiệm của mình; đặc biệt thực hiện tốt chức năng giám sát, tiếp công dân, xử lý đơn thư của công dân, không ngừng đổi mới phương thức tiếp cận và tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của HĐND; những văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực mà công dân khiếu nại, tố cáo để người dân hiểu rõ, thực hiện quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm của công dân đúng luật; tạo điều kiện, khuyến khích người dân tích cực tham gia đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, đẩy mạnh công tác phổ biến giáo dục pháp luật tại địa phương.

4. Kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng cho cán bộ, công chức

Thường trực HĐND tỉnh luôn chú trọng việc nâng cao trình độ, kỹ năng cho cán bộ công chức thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thường xuyên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng để nâng cao trình độ. Sau tập huấn cán bộ được phân công công tác ngày một nâng cao nhận thức, kỹ năng và kiến thức pháp luật để thực hiện nhiệm vụ.

5. Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin vào việc tiếp công dân và xử lý đơn, thư

Dữ liệu thông tin phục vụ công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư luôn là nguồn thông tin quan trọng, hỗ trợ trực tiếp cho công chức thực hiện tốt nhiệm vụ tra cứu, tổng hợp số liệu, nội dung, kết quả xử lý, giải quyết đối với từng vụ việc cụ thể. Do đó, các thông tin về đơn thư gửi đến ban đầu, quá trình lãnh đạo phân công xử lý và kết quả xử lý đều được cập nhật trên hệ thống quản lý văn bản của HĐND tỉnh. Ngoài ra, công chức tham mưu trực tiếp sẽ mở một file dữ liệu riêng để tự theo dõi các thông tin cần thiết. Việc theo dõi, cập nhật tuy còn mang tính chất thủ công là chính, chưa có phần mềm chuyên dụng để quản lý đơn thư, cũng như có thể theo dõi liên thông các kết quả giải quyết xuyên suốt của các cơ quan Trung ương, tỉnh, huyện, xã nên đôi khi ảnh hưởng đến tiến độ xử lý đơn thư.

Để khắc phục hạn chế trong việc thiếu thông tin liên thông, Văn phòng đã tăng cường công tác phối hợp nắm thông tin giữa các cơ quan: Ban Nội chính Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh, UBND tỉnh, Ban Tiếp công dân tỉnh, huyện.. trong quá trình tham mưu, xử lý đơn thư của công dân, hiện tại cơ bản đáp ứng được yêu cầu, chất lượng xử lý.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT VIỆC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác xây dựng và triển khai kế hoạch giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND, trên cơ sở chương trình giám sát đã đề ra, chỉ đạo của Tỉnh ủy, tùy theo phát sinh thực tế tại địa phương và theo ý kiến, kiến nghị của cử tri, đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân, Thường trực, các Ban, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh xây dựng, ban hành kế hoạch, quyết định thành lập đoàn giám sát, khảo sát các nội dung liên quan đến công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân; đồng thời có sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan dân cử các cấp để tránh trùng lặp nội dung giám sát, khảo sát. Sau khi giám sát, khảo sát các Ban, các Tổ đại biểu báo cáo kết quả giám sát về Thường trực HĐND tỉnh.

Việc giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo của Hội đồng nhân dân tỉnh được thực hiện thông qua báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại các kỳ họp

thường kỳ của HĐND; báo cáo của các cơ quan chức năng ở địa phương, các cuộc giám sát chuyên đề và khảo sát của các Ban, của Thường trực. Các vụ việc chậm được giải quyết, trả lời, Thường trực HĐND kịp thời có văn bản đôn đốc các cơ quan chức năng có thẩm quyền khẩn trương xem xét và giải quyết cho công dân.

Thường trực HĐND tỉnh tham gia và chỉ đạo Văn phòng bố trí công chức tham dự các buổi tiếp công dân của UBND tỉnh nhằm nắm bắt tình hình giải quyết các vụ khiếu kiện kéo dài, phức tạp tại địa phương.

2. Kết quả giám sát

2.1. Kết quả giám sát chuyên đề:

Từ các đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh đã tiếp nhận, Thường trực, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã triển khai 02 cuộc¹ giám sát chuyên đề về kết quả giám sát việc giải quyết một số đơn kiến nghị, phản ánh, tranh chấp đất đai, khiếu nại, tố cáo kéo dài tại huyện Đắk Glong; kết quả giám sát việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh.

Qua khảo sát, giám sát, đoàn giám sát nhận thấy tình hình khiếu nại tố cáo trên địa bàn vẫn diễn biến phức tạp, một số vụ việc khiếu nại, khiếu nại đông người, vượt cấp chưa được giải quyết dứt điểm, diễn biến kéo dài; công tác chỉ đạo, điều hành và quản lý Nhà nước trên lĩnh vực đất đai, còn nhiều tồn tại, yếu kém, một số địa phương buông lỏng quản lý, thiếu kiểm tra giám sát dẫn đến diện tích đất giao về địa phương bị lấn chiếm; cán bộ, công chức, phòng ban chuyên môn các cấp được giao nhiệm vụ tham mưu giải quyết đơn của công dân năng lực, trình độ và tinh thần trách nhiệm chưa cao; nhiều vụ việc đã được cơ quan có thẩm quyền các cấp giải quyết đúng pháp luật, đã rà soát nhiều lần để có hướng giải quyết có lý, có tình nhưng cấp xã, cấp huyện chưa có biện pháp tuyên truyền, vận động công dân chấm dứt khiếu nại.

Do đó, sau giám sát, Thường trực, Ban pháp chế đã ban hành thông báo kết luận đối với từng vụ việc, qua đó làm rõ trách nhiệm quản lý nhà nước của chính quyền địa phương, trách nhiệm của các cơ quan có thẩm quyền; đồng thời có những kiến nghị phù hợp, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2.2. Giám sát việc giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo:

¹ Quyết định thành lập đoàn giám sát số 03/QĐ-HĐND ngày 01/3/2018 của Thường trực HĐND tỉnh.
Quyết định thành lập đoàn giám sát số 27/QĐ-HĐND ngày 17/10/2016 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh.
Báo cáo số 31/BC-HĐND ngày 19/7/2018 của Thường trực HĐND tỉnh.
Báo cáo số 72/BC-HĐND ngày 9/12/2016 của Ban pháp chế HĐND tỉnh.

Số đơn, thư đã được cơ quan có thẩm quyền trả lời là 286/433 đơn, thư (chiếm tỉ lệ 66%), cụ thể:

- Số đơn trả lời là đang giải quyết hoặc đang chỉ đạo giải quyết (chủ yếu là các đơn chuyển đến Ủy ban nhân dân tỉnh): 36 đơn.

- Số đơn trả lời là không có cơ sở để xem xét, giải quyết (là phản hồi của các cơ quan thuộc khối tư pháp): 15 đơn.

- Số đơn trả lời đã giải quyết xong: 235 đơn.

- Số đơn trả lời là đã giải quyết nhưng HĐND và ĐBHĐND không nhất trí với kết quả giải quyết, đã ban hành văn bản kiến nghị xem xét lại: Không có.

- Số đơn được kiến nghị xem xét lại, đã nhận văn bản trả lời nhưng HĐND và ĐBHĐND tỉnh không nhất trí với nội dung trả lời, đã làm văn bản báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội: Không có.

2.3. Giám sát vụ việc cụ thể:

Thường trực, các Ban HĐND tỉnh đã lựa chọn 14 vụ việc thuộc các trường hợp công dân đề nghị giám sát, đơn khiếu nại, tố cáo kéo dài hoặc bức xúc để tổ chức giám sát như: đơn của ông Lê Văn Công, trú tại thôn Quảng Hợp, xã Quảng Sơn, huyện Đăk Glông; đơn của bà Nguyễn Thị Mai, trú tại thôn 1, xã Đăk Ha, huyện Đăk Glông; đơn của bà H'Ông trú tại thôn 1 và các hộ dân xã Đăk Plao, huyện Đăk Glông; đơn của bà Huỳnh Thị Thu, trú tại thôn 4, xã Quảng Khê, huyện Đăk Glông; đơn của ông Lê Tấn Linh, trú tại thôn 2, xã Quảng Khê; đơn của bà Nguyễn Thị Phụng, trú tại thôn Thuận Lợi, xã Thuận Hạnh, huyện Đăk Song ...có nội dung liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giải quyết tranh chấp đất đai giữa các hộ dân; việc bồi thường hỗ trợ tái định canh, định cư khi nhà nước thu hồi đất để xây dựng dự án Thủy điện Đồng Nai 3, 4....

Kết quả trong 14 vụ việc, đã được HĐND tỉnh giám sát, cơ bản thống nhất với việc giải quyết của các cơ quan có thẩm quyền và kiến nghị cụ thể, đề nghị các cơ quan có thẩm quyền, tăng cường chỉ đạo công tác quản lý đất đai tại địa phương, kịp thời cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, đẩy nhanh công tác bồi thường thực hiện các dự án; làm rõ trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân có sai phạm liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận chưa đảm bảo theo quy định ...Qua theo dõi, cho thấy các cơ quan, đơn vị đã nghiêm cứu triển khai, thực hiện các kiến nghị Thường trực HĐND, các ban HĐND tỉnh.

Đánh giá việc giải quyết của cơ quan có thẩm quyền:

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan có thẩm quyền được thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Việc tiếp nhận, thụ lý đơn, thư đa phần đảm bảo áp dụng thời hiệu và thời hạn giải quyết, trả lời. Tuy nhiên, một số vụ việc còn kéo dài do tính chất phức

tạp, đòi hỏi sự phối hợp giải quyết của nhiều cơ quan chức năng nhất là trong công tác giải tòa, đền bù các dự án khu đô thị, khu dân cư, tái định cư.

Đảm bảo tính công khai, minh bạch trong xác minh, giải quyết đơn, thư. Các cơ quan có thẩm quyền thường xuyên tổ chức đối thoại với người dân, đặc biệt là các vụ việc liên quan đến lợi ích của số đông. Ở cấp tỉnh, các buổi đối thoại do UBND tỉnh tổ chức đều mời Thường trực HĐND tỉnh và lãnh đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh tham dự. Trong quá trình thực hiện việc đối thoại, cơ quan có thẩm quyền lồng ghép giải thích pháp luật, làm công tác vận động, tuyên truyền pháp luật, chính sách của Đảng và Nhà nước; đồng thời lắng nghe những bức xúc, chia sẻ với người dân; giao cho các sở, ban, ngành xem xét lại một số nội dung chưa thỏa đáng.

Các cơ quan chức năng ban hành quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng thẩm quyền.

Việc áp dụng pháp luật được thực thi, rõ ràng, cụ thể để giải quyết nội dung vụ việc khiếu nại, tố cáo của công dân; giảm thiểu tối đa các sai sót, hạn chế khiếu kiện kéo dài.

IV. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế:

- Việc tiếp công dân của đại biểu HĐND tỉnh tại địa bàn ứng cử theo lịch của Tổ đại biểu hiệu quả chưa cao, có trường hợp đại biểu đến địa điểm tiếp công dân nhưng không có dân.

- Một số nội dung khiếu kiện của công dân không liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của đại biểu.

- Đa số công dân yêu cầu lãnh đạo của cơ quan có thẩm quyền trực tiếp chỉ đạo giải quyết các đơn thư.

- Thiếu thông tin trong việc tiếp nhận, xử lý, thông tin kết quả xử lý đơn thư của công dân.

- Trong công tác phối hợp giữa Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh với các cơ quan, đơn vị có liên quan đặc biệt là Văn phòng UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh và Ban Tiếp công dân tỉnh trong việc tiếp nhận và xử lý đơn thư đôi lúc chưa chặt chẽ dẫn đến việc chuyển đơn bị trùng lặp, gây áp lực cho đơn vị tiếp nhận, giải quyết.

- Trong công tác chỉ đạo việc xử lý đơn thư, khiếu nại tố cáo của công dân còn hạn chế trong việc giám sát để xác định chất lượng trả lời đơn, thư của công dân, do đó còn xảy ra tình trạng công dân gửi đơn thư, khiếu nại tố cáo đến HĐND và cơ quan cấp trên nhiều lần.

- Việc giải quyết, trả lời của các cơ quan có thẩm quyền một số vụ việc chưa có báo cáo tiến độ và những khó khăn, vướng mắc đến HĐND tỉnh để nắm thông tin, kịp thời thông báo đến công dân biết (khi công dân đến Ban tiếp công

dân để nắm thông tin kết quả giải quyết theo văn bản của HĐND đã chuyển).

- Một số vụ việc mặc dù đã được các cơ quan có thẩm quyền giải quyết trả lời đầy đủ nhưng vẫn chưa nhận được sự đồng thuận của công dân; khi HĐND tỉnh có văn bản trả lời thống nhất với kết quả giải quyết của UBND tỉnh và vận động người dân thực hiện thì công dân có biểu hiện bức xúc với người hướng dẫn.

- Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định “Khi nhận được khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân, đại biểu Hội đồng nhân dân có trách nhiệm nghiên cứu, kịp thời chuyển đến người có thẩm quyền giải quyết và thông báo cho người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị biết; đôn đốc, theo dõi và giám sát việc giải quyết”, tuy nhiên có một số đại biểu HĐND tỉnh khi nhận được đơn thư của công dân lại chuyển về Thường trực HĐND tỉnh, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh để chỉ đạo, xử lý, như vậy chưa thể hiện được vai trò, trách nhiệm của đại biểu trong công tác này.

- Vai trò của các Tổ đại biểu HĐND tỉnh trong việc giám sát các vụ việc đơn thư khiếu nại, tố cáo cụ thể tại địa phương chưa cao.

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

- Một số đơn của công dân không ghi đầy đủ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên hệ dẫn đến các văn bản của HĐND tỉnh thông tin cho công dân biết kết quả xử lý được bưu điện hoàn trả lại do không chuyển đến được người nhận dẫn đến công dân tiếp tục gửi đơn khiếu nại nhiều lần. Một số đơn thư nội dung chưa cụ thể, rõ ràng, chưa gửi kèm các tài liệu có liên quan gây khó khăn cho việc tham mưu xử lý.

- Đại biểu HĐND tỉnh hầu hết kiêm nhiệm ít dành thời gian để nghiên cứu các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo; ít quan tâm đến khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Chưa có chế tài hoặc pháp luật chưa có quy định nghiêm khắc đối với việc thực hiện kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật của cơ quan có thẩm quyền, do đó một số tổ chức cá nhân chống đối không thực hiện.

- Một số đối tượng xúi dục, kích động người dân khiếu nại, tố cáo.

- Công dân cố tình không thực hiện các kết luận của cơ quan có thẩm quyền.

- Một số nội dung giải quyết chưa thực sự thuyết phục dẫn đến người dân bức xúc.

- Một số đơn thư chưa được cấp có cơ sở quan tâm giải quyết ngay từ bước đầu.

- Chưa nắm thông tin kịp thời về thông tin, tình hình, kết quả xử lý đơn thư giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương. Hệ thống phần mềm tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa hiệu quả, cập nhật chưa thường xuyên, kịp thời nên chưa đáp ứng được nhu cầu trong việc tra cứu thông tin liên quan.

- Số lượng đơn gửi đến HĐND nhiều, một số vụ việc bức xúc đã kéo dài nhiều năm và đã được UBND các cấp giải quyết, trả lời.

- Do một số đại biểu thuộc các ngành, lĩnh vực khác nhau, do đó chưa nắm sâu các quy định của Luật khiếu nại, tố cáo nên khó khăn trong việc nghiên cứu, xử lý.

- Đơn gửi nhiều lần cùng một nội dung mặc dù đã có kết quả giải quyết.

3. Trách nhiệm của HĐND

Thường trực HĐND tỉnh đã chỉ đạo các Ban, các Tổ đại biểu, các đại biểu HĐND tỉnh tăng cường triển khai thực hiện việc giám sát công tác tiếp công dân, xử lý khiếu nại, tố cáo của công dân, tuy nhiên chưa có sự đánh giá sâu hiệu quả thực hiện, cũng như có giải pháp phát huy vai trò trách nhiệm của đại biểu HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh trong công tác này.

Nâng cao hơn nữa vai trò giám sát của HĐND trong công tác giám sát đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Giao Thường trực, các Ban HĐND theo dõi, giám sát, khảo sát kịp thời, thường xuyên đối với những vụ việc phức tạp, kéo dài.

PHẦN II

GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ

I. Các giải pháp nâng cao chất lượng tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

- HĐND tỉnh tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, bảo vệ người tố cáo.

- Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh tổ chức khảo sát, giám sát theo chương trình giám sát đã đề ra, trong đó, tăng cường giám sát về phòng, chống tham nhũng, lãng phí; giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân đối với những vụ việc có tính chất phức tạp hoặc có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

- Các đại biểu HĐND tỉnh tăng cường tính chủ động trong nghiên cứu các quy định của pháp luật, theo dõi, giám sát tình hình thực tế tại địa phương để thực hiện tốt nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư.

- Nâng cao hiệu quả công tác xử lý đơn thư của công dân gửi đến HĐND tỉnh, tiếp tục theo dõi tiến độ, đánh giá chất lượng, nội dung giải quyết, trả lời của các cơ quan, đơn vị.

- Chỉ đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh tăng cường công tác phối hợp với Ban Tiếp công dân tỉnh, UBND các huyện trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư; tham mưu sắp xếp lịch tiếp công dân cho Thường trực, lãnh đạo các Ban và đại biểu HĐND hợp lý, hiệu quả.

II. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Đảng

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Chỉ đạo các cơ quan hữu quan đặc biệt là cơ quan thông tấn, báo chí đẩy mạnh tuyên truyền có hiệu quả về pháp luật tiếp công dân, thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo của công dân để nâng cao nhận thức pháp luật khiếu nại, tố cáo cho nhân dân.

2. Đối với Chính phủ

Xem xét, bổ sung quy định cụ thể về quy trình giải quyết kiến nghị, phản ánh.


Xem xét bổ sung chế tài xử lý nghiêm, đủ sức răn đe đối với trường hợp cố tình khiếu nại, tố cáo sai sự thật; các đối tượng cố tình không chấp hành kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo có hiệu lực pháp luật của cơ quan có thẩm quyền.

Trên đây là báo cáo việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo từ ngày 01/7/2016 đến 01/7/2021 của Thường trực HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Ban tiếp công dân tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- LD Phòng DN, CTQH;
- Lưu: VT, (P).

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Thị Xuân Trung

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT ĐÃ BAN HÀNH
(Kèm theo Báo cáo số 03 ngày 18/01/2022 của Thường trực HĐND tỉnh)

STT	Tên văn bản	Số, kí hiệu văn bản	Thời gian ban hành	Cơ quan ban hành	Nội dung văn bản	Căn cứ ban hành
1	Nghị quyết	30/2017/NQ-HĐND	14/12/2017	HĐND tỉnh Đắk Nông	Nghị quyết về việc ban hành quy định nội dung, mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.	

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH ĐÃ BAN HÀNH
(Kèm theo Báo cáo số 05 ngày 18/01/2022 của Thường trực HĐND tỉnh)

STT	Tên văn bản	Số, kí hiệu văn bản	Thời gian ban hành	Cơ quan ban hành	Nội dung văn bản	Căn cứ ban hành
1	Quyết định	11/QĐ-HĐND	31/5/2017	Thường trực HĐND tỉnh	Quyết định của Thường trực HĐND tỉnh về việc ban hành quy chế tiếp công dân của Thường trực HĐND và Đại biểu HĐND tỉnh Đắk Nông khóa III, nhiệm kỳ 2016-2021.	
2	Quyết định	04/QĐ-HĐND	01/3/2017	Thường trực HĐND tỉnh	Quyết định của Thường trực HĐND tỉnh về việc cử công chức tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân của tỉnh	
3	Quyết định	32/QĐ-VP	30/5/2017	Văn phòng HĐND tỉnh	Quyết định của Chánh Văn phòng HĐND tỉnh về việc ban hành Nội quy tiếp công dân tại phòng tiếp công dân, Văn phòng HĐND tỉnh Đắk Nông.	

4	Thông báo	19/TB-HĐND	31/5/2017	Thường trực HĐND tỉnh	Thông báo của Thường trực HĐND tỉnh về lịch tiếp công dân của đại biểu HĐND tỉnh Đắc Nông khóa III, nhiệm kỳ 2016- 2021.	
---	-----------	------------	-----------	--------------------------	---	--

PHỤ LỤC 3
KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN CỦA HDND TỈNH ĐẮK NÔNG
(Kèm theo Báo cáo số 05 ngày 18/01/2022 của Thường trực HDND tỉnh)

STT	Địa phương	Tổng số lượt người được tiếp	Tổng số vụ việc	Tổng số đoàn đông người	Tiếp công dân của HDND tỉnh									Kết quả tiếp công dân của HDND			
					Tiếp thường xuyên			Tiếp định kỳ tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh			Tiếp của cá nhân đại biểu HDND			Văn bản hướng dẫn	Giải thích trực tiếp	Nhận và chuyển cơ quan có thẩm quyền	
					Lượt người	Vụ việc	Đoàn đông người	Số buổi tiếp định kỳ	Lượt người	Vụ việc	Đoàn đông người	Lượt người	Vụ việc				Đoàn đông người
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16		
1	Đắk Nông	376	186	53	370	182	53	0	0	0	0	06	04	0	0	25	161

PHỤ LỤC 4
KẾT QUẢ TIẾP NHẬN ĐƠN, XỬ LÝ ĐƠN, THU VÀ GIÁM SÁT VIỆC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO
CỦA HĐND TỈNH ĐẮK NÔNG

(Kèm theo Báo cáo số 03 ngày 18/01/2022 của Thường trực HĐND tỉnh)

S T T	ĐP	Tổng số đơn tiếp nhận	Phân loại theo điều kiện xử lý									Kết quả xử lý đơn đủ điều kiện					Tổng đơn lưu	Kết quả giám sát				
			Theo loại đơn			Theo lĩnh vực			Theo điều kiện xử lý			Chuyển, đơn đốc cơ quan có thẩm quyền	Trả lời, hướng dẫn công dân	Đang nghiên cứu	Lưu theo dõi	Số vụ việc nhận được trả lời		Giám sát vụ việc cụ thể				Giám sát chuyên đề
			Đơn khiếu nại	Đơn tố cáo	Đơn kiến nghị	Hành chính	Tư pháp	Lĩnh vực khác	Đơn đủ điều kiện xử lý	Đơn không đủ điều kiện khác								Số vụ việc giám sát	Số vụ việc đơn g ý GQ	Số vụ việc ĐN xem xét lại việc GQ	Vụ việc được thực hiện theo kiến nghị GS	
										Đơn trùng	Đơn không đủ điều kiện khác											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21		
1	Đắk Nông	668	210	154	304	435	233	0	501	75	92	433	68	0	0	286	167	14	14	0	10	02